CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VIACOM VIỆT NAM

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VIACOM VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIACOM VIET NAM INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VIACOM INVESTMENT CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109266368

3. Ngày thành lập: 14/07/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

P902, Tòa nhà văn phòng Viglacera, số 1 Đại Lộ Thăng Long, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà để ở	*4101*
2.	Xây dựng nhà không để ở	*4102*
3.	Xây dựng công trình đường sắt	*4211*
4.	Xây dựng công trình đường bộ	*4212*
5.	Xây dựng công trình điện	*4221*
6.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	*4222*
7.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	*4223*
8.	Xây dựng công trình công ích khác	*4229*
9.	Xây dựng công trình thủy	*4291*
10.	Xây dựng công trình khai khoáng	*4292*
11.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	*4293*
12.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	*4299*
13.	Phá dỡ	*4311*
14.	Chuẩn bị mặt bằng	*4312*
15.	Lắp đặt hệ thống điện	*4321*
16.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	*4322*
17.	Hoàn thiện công trình xây dựng	*4330*
18.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	*4390*

19.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản; Dịch vụ sản giao dịch bất động sản; Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản;	*6820(Chính)*
20.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	*7410*
21.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn lập hồ sơ mời thầu; - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Tư vấn lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; - Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; - Lập quy hoạch xây dựng; Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; Quản lý dự án đầu tư xây dựng; quản lý chi phí đầu tư xây dựng đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước; Khảo sát địa chất công trình, khảo sát trắc địa công trình xây dựng; Lập thiết kế, dự toán; thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng công trình; Giám sát thi công xây dựng; Kiểm định, giám định chất lượng công trình xây dựng; - Tư vấn lập quy hoạch đô thị; - Tư vấn lập quy hoạch xây dựng; Tư vấn quản lý dự án; Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình, kiểm định xây dựng; - Hoạt động quan trắc môi trường; - Tư vấn giám sát, đánh giá dự án đầu tư; - Hoạt động đo đạc và bản đồ ;	*7110*
22.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	*4610*
23.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	*4620*
24.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	*4631*
25.	Bán buôn thực phẩm	*4632*
26.	Bán buôn đồ uống	*4633*
27.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	*4634*
28.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	*4641*
29.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	*4649*
30.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	*4651*
31.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	*4652*
32.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	*4653*

33.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	*4659*
34.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	*4663*
35.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	*4711*
36.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	*4719*
37.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	*4329*
38.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	*4721*
39.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	*4722*
40.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	*4723*
41.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	*4724*
42.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	*4741*
43.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	*4742*
44.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	*4751*
45.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	*4752*
46.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	*4753*
47.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	*4759*
48.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	*4772*
49.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	*4933*
50.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư; - Các dịch vụ ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng.	*6619*
51.	Cho thuê xe có động cơ	*7710*
52.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	*7721*
53.	Cho thuê băng, đĩa video	*7722*
54.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	*7729*
55.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	*7730*
56.	Đại lý du lịch	*7911*
57.	Điều hành tua du lịch	*7912*
58.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	*7990*
59.	Vệ sinh chung nhà cửa	*8121*
60.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	*8129*
61.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	*8130*

62.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	*8299*

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: Giới tính:

Sinh ngày: Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

8. Người đại diện theo pháp luật:

***** Họ và tên: HOÀNG MINH TÂM Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *15/11/1984* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *034084004262*

Ngày cấp: *29/02/2016* Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 1, ngách 99/3 Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 1, ngách 99/3 Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội